

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2023/HS-ST
Ngày 23-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1958 tại tỉnh Đ; thường trú: ấp 2, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; con ông Huỳnh Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án:

+ Ngày 25/01/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03/2016/HSST.

+ Ngày 04/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 43/2016/HSST.

+ Ngày 30/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 203/2019/HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 17/01/1992, bị UBND tỉnh T cưỡng bức lao động 02 năm theo Quyết định số 21 ngày 17/01/1992 của UBND tỉnh T về hành vi “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”;

+ Ngày 31/10/2002, bị UBND tỉnh Đ đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 12 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, theo Quyết định số 3962/QĐ của UBND tỉnh Đ.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Bà Lê Thị Yến N, sinh năm 2001; thường trú: 1305/9A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; tạm trú: 17/4A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Diệp A, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn 9, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ. Có mặt

+ Ông Trần Thái V, sinh năm 1997; thường trú: xã P, huyện B, tỉnh B; chỗ ở: 44 đường Đông Tác, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, Công an phường T, thành phố D, tỉnh B tiến hành tuần tra trên tuyến đường N3, khu phố Đ, phường T thì phát hiện Huỳnh Tấn Đ điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, biển số 86B2- 449.33, số máy E3X9E441565, số khung 3210JY190116 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ không xuất trình được Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86-B2 449.33, không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Vì vậy, Công an phường đã tiến hành mời Đ về trụ sở để làm việc. Đ khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 13 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86B2-449.33 đến dây trụ tại số 28 đường Trần Văn Ôn, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, dựng xe máy để phía trước và đi bộ vào trong dây trụ. Thấy phòng trọ số 06 mở cửa khép hờ nên Đ lén lút đi vào phòng, Đ thấy điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 11, màu xanh của bà Diệp A để trên nệm. Lúc này Đ lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài lấy xe máy tẩu thoát. Trên đường đi Đ bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 11, màu xanh cho một người đàn ông đi đường (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.700.000 đồng, số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86-B2 449.33 đi đến các dây trụ trên địa bàn khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đến

trước cửa phòng trọ số 02 tại số 17/4A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Đ thấy cửa phòng mở nên đi vào trong phòng thì nhìn thấy trên chiếc máy giặt có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y72, màu đen của bà Lê Thị Yến N, Đ lén lút lấy bỏ vào túi quần và rời đi. Khi đến đoạn đường D1 giao nhau với đường cao tốc Mỹ Phước - Tân Vạn, thuộc khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì Đ bán điện thoại cho 01 người đàn ông đi đường (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 700.000 đồng, số tiền bán chiếc điện thoại Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 03/BBĐG-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11-64GB, màu xanh (đã qua sử dụng) có giá 8.500.000 đồng;

Theo Kết luận định giá tài sản số 04/BBĐG-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y72, màu xanh rêu (đã qua sử dụng) có giá 3.500.000 đồng.

Ngày 08/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An khởi tố vụ án, khởi tố bị can, đến ngày 16/03/2023 thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Huỳnh Tấn Đ về tội trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, số máy E3X9E441565, số khung 3210JY190116, biển số 86B2- 449.33 (đã qua sử dụng); 01 USB màu đen, nhãn hiệu Transcend có chứa hình ảnh ghi nhận vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 26/12/2022 tại địa chỉ số 17/4A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B (lưu hồ sơ vụ án); 01 USB có chứa thông tin hình ảnh camera ghi nhận vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20/12/2022 tại dãy trọ, địa chỉ số 28 đường Trần Văn Ôn, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B (lưu hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Yến N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng; bị hại Diệp A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng là trị giá điện thoại di động đã bị bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số 164/CT-VKS-DA ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ bồi thường cho bị hại Diệp A số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) trị giá điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11-64GB, màu xanh và bồi thường cho bị hại Lê Thị Yến N số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) trị giá điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y72, màu xanh rêu.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, biển số 86B2-449.33 và trả lại cho bà Nguyễn Thị L $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nói trên.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận, bị cáo không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, xin được miễn án phí do là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: bị hại Lê Thị Yến N, Diệp A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Thái V vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu gì trong vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị hại, bị cáo, hình ảnh trích từ camera vụ việc đều phù hợp, qua đó xác định được bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác như sau: vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, tại dãy trọ tại số 28 đường Trần Văn On, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, bị cáo Đ lén lút đi vào phòng lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11, màu xanh của bà Diệp A và khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, tại phòng trọ số 02, địa chỉ số 17/4A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Đ lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y72, màu đen của bà Lê Thị Yến N. Kết luận định giá tài sản số 03/BBĐG-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11-64GB, màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 8.500.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 04/BBĐG-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y72, màu xanh rêu (đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng. Bị cáo đã từng tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm

sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo không tiếp tục vi phạm nữa, cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội hai lần, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: bị cáo không biết chữ, là người cao tuổi, có nhân thân xấu.

[7] Về trách nhiệm dân sự : tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án không thu hồi được. Bị hại Diệp A có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng; bị hại Lê Thị Yến N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, biển số 86B2- 449.33 bị cáo Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do ông Trần Thái V đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông Vũng khai nhận đã bán xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị L (là vợ của Huỳnh Tấn Đ). Đ và bà Loan khai tiền mua xe mô tô trên là tài sản riêng của bà Loan, tuy nhiên không có chứng cứ chứng minh. Bà Loan không biết về việc Đ sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô và trả lại cho bà Nguyễn Thị L $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nói trên.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi (65 tuổi), có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, biển số 86B2- 449.33, số máy E3X9E441565, số khung 3210JY190116. .

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: xanh đen, biển số 86B2- 449.33, số máy E3X9E441565, số khung 3210JY190116.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 589, 601 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ bồi thường cho bị hại bà Lê Thị Yến N số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ bồi thường cho bị hại bà Diệp A số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người liên quan (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngân